

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 96/2005/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

***Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước***

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;
Căn cứ Nghị định số 81/2005/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Tài chính;
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Chánh Thanh tra Bộ Tài chính,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (sau đây gọi tắt là Thanh tra chứng khoán) là cơ quan thuộc hệ thống tổ chức Thanh tra Tài chính, là tổ chức thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Thanh tra chứng khoán chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và sự chỉ đạo về công tác nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Bộ Tài

chính.

Thanh tra chứng khoán có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Thanh tra chứng khoán có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Thanh tra chứng khoán theo phân công của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc quyền quản lý trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Thanh tra đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam trong việc thực hiện pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.

4. Phát hiện, quyết định theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về chứng khoán và thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.

5. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra chứng khoán.

6. Kiến nghị hoặc trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; đình chỉ việc thi hành hoặc huỷ bỏ những quy định trái pháp luật được phát hiện qua hoạt động thanh tra.

7. Giúp Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

8. Phối hợp với các cơ quan thanh tra thuộc hệ thống Thanh tra Tài chính, Thanh tra các bộ, cơ quan khác ở Trung ương và địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng